

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2021/HS-ST

Ngày 29 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Anh V

2. Bà Phạm Thị Ngọc L

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt D - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ngọc H - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25 tháng 5 năm 1981 tại thị xã Phú Thọ, Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu H, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Trần Văn V, sinh năm 1930 và bà Trần Thị C, sinh năm 1935; Anh, chị, em ruột: Có 10 người, bị cáo là con thứ 10 trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 (Đã ly hôn); Con: 01 con, sinh năm 2007; Tiền án: 01 tiền án. Bản án số 64 ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, xử phạt bị cáo Trần Văn H 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày 8/10/2019 (Ngày phạm tội: 31/7/2019). Bị cáo ra trại ngày 15/6/2021. Nhân thân: - Bản án số 14 ngày 27/4/2010, Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt Trần Văn H 30 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2009, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Bị cáo chấp hành án xong và ra trại ngày 20/6/2012; ngày 21/6/2012 bị cáo đã nộp án phí HSST; - Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 980/QĐ-XPVPHC ngày 30/9/2019 của Công an huyện H, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn H 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo chưa

nộp phạt; - Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 257/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2019 của Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt Trần Văn H 3.500.000 đồng về hành cố ý làm hư hỏng tài sản. Bị cáo chưa nộp phạt. Đối với hai quyết định xử phạt hành chính trên dù Trần Văn H chưa nộp phạt nH đều được xác định là hết thời hiệu thi hành và không còn là tiền sự của cáo H vì Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội và Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đều không tổ chức cưỡng chế hay có bất kỳ biện pháp nào buộc Trần Văn H thi hành đối với 02 quyết định xử phạt VPHC nêu trên; - Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPVPHC ngày 06/9/2021 của Công an thị trấn H Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt Trần Văn H 1.500.000 đồng đối với Trần Văn H về hành vi trộm cắp tài sản thực hiện ngày 13/7/2021. Bị cáo bị tạm giữ từ 17 giờ ngày 04/8/2021 đến ngày 12/8/2021 chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (Có mặt)

Bị hại: Anh Lê Duy H - sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu Thiện , xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.
(Vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vũ Văn T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu 3, xã Hà Lộc, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

2. Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu P, phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

3. Anh Trần Văn Q, sinh năm 1998

Địa chỉ: Khu H, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 04/08/2021, bị cáo H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29B1 - 264.33 đi từ nhà của mình đến nhà anh rở ở khu Hoàng Phú Thịnh, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Trên đường đi, bị cáo điều khiển xe qua cửa hiệu sửa chữa lốp ô tô của anh Lê Duy H, sinh năm 1989 ở khu T, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ thì phát hiện thấy quán sửa xe này mở cửa nH không có người trông giữ nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào để trộm cắp tài sản. Lúc này, bị cáo dừng xe trước cửa quán rồi đi bộ vào trong lấy trộm 01 máy siết bu lông nhãn hiệu KAWASAKI, model KW-600H, serial S30050, màu bạc rồi mang ra đặt ở giá đèo hàng của xe mô tô mô tô biển kiểm soát 29B1 - 264.33. Sau đó, bị cáo mang chiếc máy siết bu lông vừa trộm cắp được đến cửa hiệu mua bán, sửa chữa phụ tùng ô tô, xe máy T Hà do anh Vũ Văn T, sinh năm 1982, HKTT: khu 3, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ làm chủ. Tại đây, bị cáo đã bán chiếc máy xiết bu lông nêu trên cho anh T với giá 1.400.00 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng). Quá trình mua bán, thấy bị cáo xách chiếc máy từ giá đèo hàng của xe mô tô mang vào cửa

hàng không có vỏ bọc che chắn; bản thân bị cáo cũng tự đề xuất giá bán cao hơn với giá mua mà anh T đưa ra nên khi mua máy anh T không nghi ngờ cũng như không hỏi bị cáo về nguồn gốc chiếc máy; anh T hoàn toàn không biết chiếc máy xiết bu lông nêu trên là tài sản trộm cắp mà có.

Sau khi phát hiện cửa hàng của mình bị mất chiếc máy xiết bu lông nhãn hiệu KAWASAKI, anh Lê Duy H đã đến Công an thị xã Phú Thọ trình báo sự việc. Sau tiếp nhận tin báo, Công an thị xã Phú Thọ đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, điều tra xác minh và xác định được bị cáo Trần Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình anh Lê Duy H trong ngày 04/8/2021 như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và đồ vật của bị cáo H, thu giữ: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu xám, số IMEI: 354383066078785 và trang phục mà bị cáo mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh than, 01 chiếc quần đùi kẻ sọc. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 29B1 - 264.33.

Ngày 06/08/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã yêu cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc máy xiết bu lông nhãn hiệu KAWASAKI, model KW-600H, serial S30050, màu bạc mà bị cáo H đã trộm cắp của anh gia đình anh Lê Duy H. Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 09/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thị xã Phú Thọ kết luận: *chiếc máy xiết bu lông nêu trên có trị giá: 7.700.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng).*

Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trình bày như sau:

** Bị cáo Trần Văn H khai nhận:*

Khoảng 08 giờ ngày 04/8/2021 bị cáo đi xe mô tô biển kiểm soát 29B1 - 264.33 từ nhà của mình đến nhà anh rể ở khu Hoàng Phú Thịnh, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Trên đường đi, bị cáo điều khiển xe qua cửa hiệu sửa chữa lốp ô tô của anh H thì phát hiện thấy quán sửa xe này mở cửa nh không có người trông giữ nên đã nảy sinh ý định vào để trộm cắp tài sản. Bị cáo lấy trộm 01 máy xiết bu lông nhãn hiệu KAWASAKI, model KW-600H, serial S30050, màu bạc rồi mang ra đặt ở giá đèo hàng của xe mô tô biển kiểm soát 29B1 - 264.33. Sau đó, bị cáo mang chiếc máy xiết bu lông vừa trộm cắp được đến cửa hiệu mua bán, sửa chữa phụ tùng ô tô, xe máy T Hà do anh T làm chủ với giá 1.400.00 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng). Sau khi bán máy được 1.400.000 H đã sử dụng 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) trả nợ cho anh Nguyễn Trung H; chi tiêu cá nhân hết 305.000 đồng (ba trăm linh năm nghìn đồng), số tiền còn lại là 395.000 đồng (ba trăm chín lăm nghìn đồng) bị cáo cất ở trong người. Khi bị Công an thị xã Phú Thọ bắt giữ, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền 395.000 đồng và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo, thu giữ: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu xám, số IMEI: 354383066078785; 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh than, 01 chiếc quần đùi kẻ sọc; 01 xe mô tô biển kiểm soát 29B1 - 264.33. Bị cáo xin được trả lại 01(một) điện

thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu xám, số IMEI: 354383066078785 còn 01 chiếc áo phong cộc tay màu xanh than, 01 chiếc quần đùi kẻ sọc bị cáo không nhận lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Văn T trình bày: Ngày 04/8/2021 anh có mua 01 máy siết bu lông của bị cáo H với giá 1.400.000đồng. Tuy nhiên, anh không biết được nguồn gốc chiếc máy này là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có. Sau khi Cơ quan điều tra thông báo chiếc máy trên là tài sản trộm cắp, anh đã tự nguyện giao nộp lại chiếc máy. Quá trình điều tra anh không yêu cầu bị cáo H phải trả cho anh số tiền 1.400.000đồng nH tại phiên tòa hôm nay anh lại yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh nH anh chỉ yêu cầu bồi thường số tiền mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 395.000đồng và anh H tự nguyện giao nộp 700.000đồng, tổng cộng là 1.095.000 đồng.

Anh Nguyễn Trung H vắng mặt tại phiên tòa nH có lời khai tại cơ quan điều tra: Ngày 03/8/2021 anh có cho bị cáo vay tiền, khi vay bị cáo tự nguyện để lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 để làm tin. Đến ngày 04/8/2021 bị cáo tự đến trả cho anh 700.000 đồng và cầm lại chiếc điện thoại di động về. Sau khi anh được thông báo số tiền bị cáo trả cho anh là tiền do bán tài sản trộm cắp mà có, anh đã tự nguyện giao nộp số tiền 700.000 đồng nêu trên cho Cơ quan điều tra. Anh không yêu cầu bị cáo phải trả cho anh số tiền này.

Anh Trần Văn Q vắng mặt tại phiên tòa nH có lời khai tại cơ quan điều tra: Ngày 04/8/2021 bị cáo H mượn xe của anh để làm phương tiện đi lại, tuy nhiên sau đó bị cáo đã sử dụng chiếc xe của anh vào việc trộm cắp tài sản. Anh không biết việc bị cáo mượn xe của anh để đi trộm cắp tài sản. ngày 29/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại cho anh chiếc xe này.

Về xử lý vật chứng, các đồ vật tài sản tạm giữ: Kết quả điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29B1 - 264.33 là tài sản hợp pháp của anh Trần Văn Q. Ngày 04/8/2021 bị cáo H mượn xe của anh Q để làm phương tiện đi lại, tuy nhiên sau đó bị cáo đã sử dụng chiếc xe này vào việc trộm cắp tài sản. Anh Q không biết việc H mượn xe của mình để đi trộm cắp tài sản nên ngày 29/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu. Đối với 01 máy siết bu lông KAWASAKI, model KW-600H, serial S30050, màu bạc là tài sản do bị cáo trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại cho anh Lê Duy H là chủ sở hữu của chiếc máy.

Đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu xám, số IMEI: 354383066078785; một chiếc áo phong cộc tay màu xanh than và 01 chiếc quần đùi kẻ sọc thu giữ của bị cáo H, kết quả điều tra xác định bộ quần áo nêu trên là đồ H mặc khi đi trộm cắp tài sản trong ngày 04/8/2021, còn chiếc điện thoại di động là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án. Các tài sản, đồ vật nêu trên cùng với số tiền 1.095.000 đồng (gồm 395.000 đồng thu giữ của bị cáo và 700.000 đồng anh Nguyễn Trung H giao nộp) được chuyển đến Chi cục THA dân sự thị xã Phú Thọ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Anh H cũng không đề nghị bị cáo H phải trả cho anh số tiền đã cho bị cáo vay.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS-TXPT ngày 19/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn H. Xử phạt bị cáo H từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/8/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị xác nhận ngày 29/9/2021 Cơ quan CSĐT – Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại 01 máy xiết bu lông cho anh Lê Duy H; 01 xe mô tô biển kiểm soát 29B1 - 264.33 cho anh Trần Văn Q;

Trả lại cho Trần Văn H 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu xám, số IMEI: 354383066078785.

Đối với một chiếc áo phông cộc tay màu xanh than và 01 chiếc quần đùi kẻ sọc thu giữ của bị cáo, bị cáo không yêu cầu trả lại cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự:

Quá trình điều tra anh T không yêu cầu bị cáo phải trả cho anh số tiền 1.400.000đồng nH tại phiên tòa anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh và chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.095.000 đồng (trong đó thu giữ của bị cáo là 395.000đồng và anh H tự nguyện giao nộp 700.000đồng). Buộc bị cáo phải trả lại cho anh T số tiền 1.095.000đ.

Anh Nguyễn Trung H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình và có cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Khoảng 08 giờ ngày 04/8/2021 tại cửa hàng sửa chữa lốp ô tô của anh Lê Duy H tại khu T, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy siết bu lông nhãn hiệu KAWASAKI, model KW-600H, serial S30050, màu bạc trị giá 7.700.000 đồng. Tài sản trộm cắp hiện đã được thu hồi, trả lại cho bị hại. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan các vật chứng đã thu giữ, vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 BLHS quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nH thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, song hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó còn gây mất trật tự trị an ở địa phương gây tâm lý hoang mang cho người có tài sản nên cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Bị cáo là người có sức khỏe nH không chịu lao động làm ăn lương thiện mà đi vào con đường trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu sài. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo thì cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

Bị cáo H trước lần phạm tội này có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo rèn luyện, cải tạo được tội lỗi mà bị cáo đã phạm. Đối với bị cáo chỉ cần áp dụng hình phạt như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ đề nghị là phù hợp. Mức án đó cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy, bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Ngày 29/9/2021 Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại cho anh Lê Duy H 01 máy xiết bu lông, anh Trần Văn Q 01 xe mô tô biển kiểm soát 29B1 - 264.33 đều là chủ sở hữu hợp pháp cần xác nhận trong bản án.

(Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 29/9/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Thọ).

Đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu xám, số IMEI: 354383066078785 là tài sản của bị cáo H không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) chiếc sooc kẻ ô màu đỏ đen, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc áo phông cộc tay màu tím than, phần ngực áo bên trái có in logo hình vuông, màu đỏ bên trong có chữ “UNIQLO” màu trắng, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, bị cáo không yêu cầu nhận lại những tài sản này cần tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ ngày 19/10/2021).

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra anh T không yêu cầu bị cáo phải trả cho anh số tiền 1.400.000đồng nH tại phiên tòa hôm nay anh yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh và chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.095.000 đồng (trong đó thu giữ của bị cáo là 395.000đồng và anh H tự nguyện giao nộp 700.000đồng). Xét yêu cầu của anh T là phù hợp nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh T số tiền 1.095.000 đồng.

Anh Nguyễn Trung H không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh số tiền mà bị cáo đã vay nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt: bị cáo Trần Văn H 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/8/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Xác nhận ngày 29/9/2021 Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại cho anh Lê Duy H 01 máy xiết bu long; cho anh Trần Văn Q 01 xe mô tô biển kiểm soát 29B1 - 264.33.

(Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 29/9/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Thọ).

Trả lại cho bị cáo H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám, số IMEI: 354383066078785 đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc sooc kê ô màu đỏ đen, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc áo phong cộc tay màu tím than, phần ngực áo bên trái có in logo hình vuông, màu đỏ bên trong có chữ "UNIQLO" màu trắng, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H (đều đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ ngày 19/10/2021).

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn H phải bồi thường cho anh Vũ Văn T số tiền 1.095.000 đồng (trong đó thu giữ của bị cáo là 395.000 đồng và anh H tự nguyện giao nộp 700.000 đồng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ ngày 19/10/2021).

Anh Nguyễn Trung H không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh số tiền mà bị cáo đã vay nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo; Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Hà

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh PT;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- Công an thị xã Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS
- Chi cục THADS thị xã Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- UBND xã H, thị xã Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Hà

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....ngày 29 tháng 11 năm 2021;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phạm Thị Ngọc Lan**

Ông **Nguyễn Anh Vũ**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H** - sinh ngày 25/5/1981

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu H Thao, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ T LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: 3/3

2. Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3

3. Hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Điều luật áp dụng, hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt: bị cáo Trần Văn H 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/8/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Biểu quyết: 3/3

6. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí:

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Xác nhận ngày 29/9/2021 Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại cho anh Lê Duy H 01 máy xiết bu long; cho anh Trần Văn Q 01 xe mô tô biển kiểm soát 29B1 - 264.33.

(Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 29/9/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Thọ).

Trả lại cho bị cáo H 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám, số IMEI: 354383066078785 đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc sooc kẻ ô màu đỏ đen, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc áo phông cộc tay màu tím than, phần ngực áo bên trái có in logo hình vuông, màu đỏ bên trong có chữ “UNIQLO” màu trắng, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H (đều đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ ngày 19/10/2021)

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn H phải bồi thường cho anh Vũ Văn T số tiền 1.095.000 đồng (trong đó thu giữ của bị cáo là 395.000 đồng và anh H tự nguyện giao nộp 700.000 đồng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ ngày 19/10/2021).

Anh Nguyễn Trung H không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh số tiền mà bị cáo đã vay nên không đặt ra giải quyết.

Biểu quyết: 3/3

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết: 3/3

7. Kiến nghị phòng ngừa khắc phục tội phạm: Không.

Biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút....., ngày 29 tháng 11 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Hà

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thị xã Phú Thọ, ngày 29 tháng 11 năm 2021.

Số: /2021/HSST- QĐTG

**QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Trần Thị Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân : 1. Bà Phạm Thị Ngọc Lan

2. Ông Nguyễn Anh Vũ

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Xét thấy: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1:

Tạm giam bị cáo **Trần Văn H** - Sinh ngày 16 tháng 9 năm 1981;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu H Thao, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo **Trần Văn H** 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 04/8/2021

Về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Thời hạn tạm giam là **45 (Bốn mươi lăm)** ngày kể từ ngày tuyên án .

Điều 2 :

Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Thọ ;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam công an tỉnh PT;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHAN – CHỦ TỌA PHIÊN TOA

Trần Thị Ngọc Hà

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ

Số: 60/2021/TB-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thị xã Phú Thọ, ngày 29 tháng 11 năm 2021

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ VỤ ÁN HÌNH SỰ

Kính gửi: - UBND xã H , thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 262 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2021/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đã xét xử đối với bị cáo:

Trần Văn H - sinh ngày 25/5/1981

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu H Thao, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Nay thông báo cho UBND xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ:

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt: bị cáo Trần Văn H 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/8/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Xác nhận ngày 29/9/2021 Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại cho anh Lê Duy H 01 máy xiết bu long; cho anh Trần Văn Q 01 xe mô tô biển kiểm soát 29B1 - 264.33.

(Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 29/9/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Thọ).

Trả lại cho bị cáo H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu xám, số IMEI: 354383066078785 đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc sooc kê ô màu đỏ đen, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc áo phong cộc tay màu tím than, phần ngực áo bên trái có in logo hình vuông, màu đỏ bên trong có chữ "UNIQLO" màu trắng, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo H (đều đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ ngày 19/10/2021).

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn H phải bồi thường cho anh Vũ Văn T số tiền 1.095.000 đồng (trong đó thu giữ của bị cáo là 395.000 đồng và anh H tự nguyện giao nộp 700.000 đồng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ ngày 19/10/2021).

Anh Nguyễn Trung H không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh số tiền mà bị cáo đã vay nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngọc Hà